

Bản án số: 18/2020/HS-ST
Ngày 06/5/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lan,
2. Ông Phạm Duy Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Sỹ Phụng- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 22/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 tại xã GX, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn T, xã GX, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Lê Thị Th (đều đã chết); có vợ là chị Phạm Thị D và 03 con;

Tiền sự: không; Tiền án: 01: Bản án số 111/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện G xử phạt T 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 09/02/2019, Tuyến chấp hành xong án phạt tù (theo Giấy chứng nhận số 476/GCN ngày 09/02/2019 của Trại giam N- Cục C10), ngày 19/01/2018 nộp đủ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Chưa được xóa án tích.

Nhân thân: - Ngày 10/9/2002, bị Công an huyện G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47/QĐ về hành vi Lãng mạ, xúc phạm danh dự người thi hành công vụ. Ngày 17/9/2002, Tuyến chấp hành xong, đã được xóa.

- Ngày 09/4/2003 bị Công an huyện G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 96/QĐ về hành vi Đánh bạc. Ngày 10/4/2003, T đã chấp hành xong, đã được xóa.

- Ngày 10/5/2007, bị Công an huyện G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 46/QĐ-XPHC về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 15/5/2007, T chấp hành xong, đã được xóa.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 10/3/2020 đến ngày 13/3/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 10/3/2020, T đi xe ôm từ thôn T, xã GX, thành phố H, tỉnh Hải Dương đến thị trấn G, huyện G để tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đi đến khu x, thị trấn G, huyện G, T xuống xe, trả tiền xe ôm rồi đi bộ lang thang một lúc thì gặp một nam thanh niên không quen biết, khoảng 30 tuổi, trông giống người nghiện ma túy. T hỏi anh ta “Anh có biết chỗ nào bán hàng không?” ý hỏi mua Heroine, anh ta hiểu và hỏi lại T “mua bao nhiêu?”, T nói “Tôi có 200.000đồng”. Người thanh niên này đồng ý và dẫn T đi ra khu vực cánh đồng gần đó và bảo T đứng đợi. Khoảng 5 phút sau, nam thanh niên quay lại, T đưa 200.000đồng cho nam thanh niên, người này cầm tiền và đưa cho T 02 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ rồi bỏ đi. T cầm hai gói giấy chứa Heroine vừa mua được ở trong lòng bàn tay phải đi bộ trong khu vực phố Đ thuộc khu x thị trấn G, huyện G, mục đích tìm chỗ thuận lợi để sử dụng thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an huyện Gia Lộc phối hợp với Công an thị trấn G phát hiện, bắt quả tang hồi 14 giờ ngày 10/3/2020; thu giữ trong lòng bàn tay phải của T 02 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng (*được niêm phong ký hiệu M*). T khai nhận đó là Heroine vừa mua được để sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận giám định số 155/KLGD-PC09 ngày 12/3/2020 Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M, ghi thu của Nguyễn Văn T, gửi đến giám định tổng khối lượng là: 0,225g (Không phải hai trăm hai mươi lăm gam) là ma túy, loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 03/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị xử phạt bị cáo T từ 16 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 10/3/2020. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố, luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng và nói lời sau cùng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ ngày 10/3/2020, tại khu vực phố Đ thuộc khu x thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương, lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T đang có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay phải 02 gói ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng là 0,225gam. T khai cất giấu hai gói ma túy đó để sử dụng cho bản thân.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Heroine là một loại chất ma túy bị Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nhưng vì bị nghiện ma túy, bị cáo đã cố ý cất giấu 0,225gam Heroine để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Như vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Ma túy nói chung và Heroine nói riêng có tác hại rất lớn đến con người cũng như toàn xã hội. Người nghiện Heroine bị suy sụp nhanh chóng về thể xác lẫn tinh thần, làm cho con người thay đổi về tính cách, dễ dàng gây ra các hành vi vi phạm pháp luật. Do đó cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tiền án, tiền sự, nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu: Năm 2002, 2003, 2007 bị Công an huyện G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo đã chấp hành xong các quyết định, đến nay được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính (theo Điều 7 Luật Xử lý vi phạm hành chính); có 1 tiền án tại Bản án số

111/2017/HSST ngày 29/11/2017 của TAND huyện G xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/10/2017. Ngày 19/01/2018 nộp đủ tiền án phí hình sự sơ thẩm, ngày 09/02/2019 T chấp hành xong hình phạt chính. Bị cáo chưa được xóa án tích nhưng đến ngày 10/3/2020 lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại khoản 1 Điều 53 BLHS. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tiền án, tiền sự của bị cáo, HĐXX thấy cần thiết phải bắt bị cáo Nguyễn Văn T cách ly đời sống xã hội một thời gian để Nhà nước giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Số ma túy được hoàn lại sau giám định là 0,185gam Heroine được niêm phong trong phong bì số 155/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương. Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ: Bị cáo khai mua của một nam thanh niên không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ, khoảng 30 tuổi ở khu vực cánh đồng thuộc khu x thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương. Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc đã điều tra, xác minh nhưng không xác định được người bán ma túy cho bị cáo là ai nên không có căn cứ xử lý. Do đó, HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106, các điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 10/3/2020).

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định là 0,185gam Heroine, được niêm phong trong phong bì số 155/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương. (Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 28 tháng 4 năm 2020).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/5/2020).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Gia Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Ngọc Mai